

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Nhà thầu có trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch	Nhà thầu có trình bày giải pháp và phương pháp luận triển khai trong đó trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ một cách hợp lý, khả thi và phù hợp với phạm vi gói thầu	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng tài liệu giải pháp và phương pháp luận triển khai nhưng không thể hiện kế hoạch hoặc kế hoạch không hợp lý, không khả thi	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		hoặc không phù hợp với phạm vi gói thầu tại Mục 3. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	
3.2	Yêu cầu kỹ thuật thực hiện gói thầu	Nhà thầu có cam kết và trình bày đáp ứng các yêu cầu về Yêu cầu thực hiện, Tiêu chuẩn kỹ thuật, nguyên tắc số hóa hồ sơ tại Chương V của E-HSMT	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc không trình bày các yêu cầu về Yêu cầu thực hiện, Tiêu chuẩn kỹ thuật, nguyên tắc số hóa hồ sơ tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
3.3	Yêu cầu về quy trình thực hiện	Nhà thầu trình bày quy trình số hóa đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT và cam kết phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc đồng bộ dữ liệu số hóa.	Đạt
		Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu theo E-HSMT: - Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ/hợp lý/logic quy trình số hóa. - Không có cam kết phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc đồng bộ dữ liệu số hóa.	Không đạt
3.4	Yêu cầu về kỹ thuật thi công		
3.4.1	Yêu cầu về nhân sự triển khai	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có đề xuất phương án bố trí nhân sự đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT và cam kết nhân sự triển khai phải chịu sự kiểm tra/giám sát của Chủ đầu tư trừ trường hợp bất khả kháng. - Nhà thầu lập bảng danh sách cán bộ chủ chốt và các nhân sự thi công 	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		khác thể hiện đầy đủ các thông tin (họ và tên, vị trí, đơn vị công tác, Căn cước công dân hoặc thẻ căn cước)	
		<p>Nhà thầu đáp ứng yêu cầu về nhân sự triển khai theo E-HSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có đề xuất hoặc đề xuất phương án bố trí nhân sự không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Không có cam kết nhân sự triển khai chịu sự kiểm tra/ giám sát của Chủ đầu tư trừ trường hợp bất khả kháng. - Nhà thầu không lập bảng danh sách cán bộ chủ chốt và các nhân sự thi công khác thể hiện đầy đủ các thông tin (họ và tên, vị trí, đơn vị công tác, Căn cước công dân hoặc thẻ căn cước) 	Không đạt
3.4.2	Yêu cầu về thiết bị thi công số hóa	<p>Nhà thầu đáp ứng yêu cầu về thiết bị máy móc theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Catalogue/Datasheet của thiết bị hoặc các tài liệu kỹ thuật về thông tin thiết bị. - Thiết bị thi công phải thuộc sở hữu của nhà thầu (Có Hóa đơn tài chính để chứng minh Nhà thầu sở hữu thiết bị). Trường hợp đi thuê cần phải có hợp đồng thuê và tài liệu chứng minh bên cho thuê có sở hữu thiết bị. 	Đạt
		<p>Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thiết bị máy móc theo E-HSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ thiết bị 	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		- Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ tài liệu đáp ứng yêu cầu	
3.4.3	Yêu cầu về phần mềm thi công số hóa	<p>Nhà thầu đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tài liệu chứng minh khả năng huy động phần mềm thi công đáp ứng các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. + Trường hợp nhà thầu là đơn vị xây dựng, phát triển công cụ/phần mềm: Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả của phần mềm. + Trường hợp nhà thầu không phải là đơn vị xây dựng, phát triển công cụ/phần mềm: Tài liệu chứng minh nhà thầu được sử dụng hợp pháp phần mềm và Tài liệu chứng minh phần mềm không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. 	Đạt
		<p>Nhà thầu không đáp ứng một trong các yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tài liệu chứng minh khả năng huy động phần mềm thi công đáp ứng các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. - Cung cấp tài liệu chứng nhận đạt được các đặc tính kỹ thuật mật mã, cho phần mềm thi công số hóa theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. 	Không đạt
3.5	Cam kết thử nghiệm (demo) giải pháp kỹ thuật phù hợp với gói thầu	Nhà thầu có cam kết sẵn sàng thử nghiệm giải pháp kỹ thuật do nhà thầu đề xuất trong E-HSDT, khi có yêu cầu để chứng minh tính khả thi của giải pháp kỹ thuật của nhà thầu phù hợp với gói thầu.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc không thực hiện thử nghiệm giải pháp kỹ thuật đề xuất khi có yêu	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		cầu. Giải pháp demo không khả thi hoặc không đáp ứng yêu cầu hoặc không phù hợp với gói thầu.	
3.6	Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ (mặt bằng thực hiện, sơ đồ tổ chức, bố trí nhân lực, phân công công việc chi tiết, phương án bố trí máy móc thiết bị, hiểu biết về hiện trạng tài liệu, phương án phối hợp với đơn vị liên quan...)	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng		
4.1	Biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện	Nhà thầu có trình bày chi tiết, rõ ràng, khả thi biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện	Đạt
		Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện nhưng không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi	Không đạt
4.2	Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
4.3	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	cháy nổ trong quá trình thi công	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
4.4	Biện pháp quản lý an toàn và sức khỏe lao động trong quá trình thực hiện	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
5.1	Yêu cầu về năng lực đối với đơn vị triển khai	Nhà thầu có đầy đủ các giấy chứng nhận hệ thống quản lý dịch vụ công nghệ thông tin ISO 20000-1, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, hệ thống quản lý an ninh thông tin ISO 27001, hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001 còn hiệu lực và hợp pháp tại Việt Nam Trường hợp liên danh, tổng các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Nhà thầu không có đầy đủ các giấy chứng nhận hoặc các giấy chứng nhận không đáp ứng yêu cầu Trường hợp liên danh, tổng các thành viên trong liên danh không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
6	Tiến độ thực hiện gói thầu		
6.1	Tiến độ thực hiện gói thầu	- Đề xuất thời gian thực hiện ≤ 60 ngày	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		- Đề xuất thời gian thực hiện > 60 ngày	Không đạt
6.2	Biển tiến độ thực hiện gói thầu	Nhà thầu có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực, thiết bị với thời gian thực hiện từng bước công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Đạt
		Nhà thầu không có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực, thiết bị với thời gian thực hiện từng bước công việc hoặc có biểu tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
6.3	Biện pháp đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, phù hợp với tiến độ đề xuất	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không phù hợp với tiến độ đề xuất	Không đạt
7	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
	Bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có cam kết và trình bày phương án bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc không có phương án bảo hành, bảo trì hoặc có nhưng nội dung cam kết hoặc phương án không đáp ứng yêu cầu tại chương V. Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
8	Uy tín nhà thầu		
	Thông tin về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu và kết quả thực hiện các hợp đồng	* Nhà thầu có cam kết: - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng tương tự bị kết	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	tương tự trước đó từ năm 2022 trở lại đây.	<p>luận vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</p> <p>* Đối với các nhà thầu vi phạm các điểm a), b), c), d), đ), e), g), h) và điểm i) tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham gia dự thầu phải thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị bảo đảm dự thầu yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi.</p>	
		<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Có hợp đồng tương tự bị kết luận vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Có bảo đảm dự thầu với giá trị thấp hơn 3 lần giá trị yêu cầu bảo đảm dự thầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi vi phạm điểm a), b), c), d), đ), e), g), h) và điểm i) tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. 	Không đạt
KẾT LUẬN		Đạt tất cả các nội dung nêu trên	ĐẠT
		Không đạt một trong các nội dung nêu trên	KHÔNG ĐẠT

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

